TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **47/2017/HNGĐ-ST**
Ngày: **29/09/2017**
V/v: Xin ly hôn giữa chị Trương Minh T và anh Phan Huy C

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Trần Tự Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Minh Hồng và bà Trần Thị Lân**

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên toà**: Bà Lý Thị T- ờng Nga- Cán bộ Tòa án**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên**

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 132/2017/TLST —HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 120/2017/QĐXX ngày 27 tháng 08 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 81/QĐHPT ngày 13 tháng 9 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Tr- ơng Minh T, sinh năm 1988

HKTT: Số X tổ Y phố L, ph- ờng T, quận H, thành phố Hà Nội.

Tạm trú tại: Số E ngõ F ngách G phố T, ph- ờng L, quận H, thành phố Hà Nội

(Chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn:** Anh Phan Huy C, sinh năm 1982

HKTT và trú tại: Số M tổ N ph- ờng P, quận L, Hà Nội (Nay là tổ K ph- ờng P, quận L, thành phố Hà Nội)

(Anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án chị Tr- ơng Minh T là Nguyên đơn trình bày:**

Về tình cảm: Chị và anh Phan Huy C đ- ợc tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn ngày 23/11/2006 tại UBND ph- ờng Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội. Tr- ớc khi kết hôn ch- a ai có vợ, có chồng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số M tổ N ph- ờng P, quận L, Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh C không quan tâm đến cuộc sống gia đình, nghiện hút, th- ờng xuyên kiếm cớ đánh chửi, xúc phạm chị. Mặt khác, anh C còn nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử phạt tù. Do vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên chị T đã về nhà bố mẹ đẻ ở tại số E ngõ F ngách G phố T, ph- ờng L, quận H, thành phố Hà Nội, vợ chồng không ai quan tâm đến nay và đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Việc vợ chồng mâu thuẫn chị T đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn nh- ng đ- ợc hai bên gia đình khuyên bảo, hoà giải nên đã rút đơn nh- ng anh C vẫn không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh C không còn, chị có nguyện vọng xin ly hôn anh C để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh C có 03 con chung là là: Phan Linh Anh, sinh ngày 04/11/2007, Phan Linh Ph- ơng, sinh ngày 04/11/2007 và Phan Huy Nhật Minh, sinh ngày 29/04/2011. Hiện 03 cháu đang ở cùng chị T

Khi ly hôn, chị có nguyện vọng đ- ợc trực tiếp chăm sóc và nuôi d- ỡng 03 con chung và không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con.

Hiện nay chị đang làm thuê thu nhập hàng tháng là 8.000.000 đồng

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị và anh C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị và anh C không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn trong vụ án anh Phan Huy C, trong quá trình Toà án thụ lý giải quyết vụ án ly hôn đã đ- ợc triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Toà án để công khai chứng cứ, hoà giải về việc chị T xin ly hôn nh- ng anh C duy nhất 01 lần đến Toà án ngày 25/5/2017 , ghi trong bản tự khai vợ chồng không hợp, sau đó không ký và bỏ về, không có bất kỳ lời khai nào trong suốt quá trình Toà án giải quyết vụ án.**

Tại phiên tòa: Chị T xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên toàn bộ các lời khai và yêu cầu của mình không có ý kiến gì bổ sung và không có đề nghị đ- a thêm ng- ời vào tham gia tố tụng trong vụ án

Anh C vắng mặt không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những ng- ời tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến tr- ớc thời điểm hội đồng xét xử nghị án nh- sau:

- Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Đối với việc chấp hành pháp luật của đ- ơng sự:

+ Nguyên đơn chấp hành đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Bị đơn không chấp hành đầy đủ, chống đối không đ- a ra tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền lợi cho mình.

*Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn đầy đủ theo pháp luật. Nay chị T thấy tình cảm vợ chồng với anh C , vợ chồng không có khả năng chung sống hạnh phúc nên xin ly hôn anh C . Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T .

- Về con chung: Chị T và anh C có 03 con chung là là: Phan Linh Anh, sinh ngày 04/11/2007, Phan Linh Ph- ơng, sinh ngày 04/11/2007 và Phan Huy Nhật Minh, sinh ngày 29/04/2011. Hiện 03 cháu đang ở cùng chị T

Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng đ- ợc trực tiếp chăm sóc và nuôi d- ỡng 03 con chung và không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con. Đề nghị HĐXX giao 03 cháu cho chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi d- ỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con đối với anh C

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị và anh C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó không xem xét giải quyết

- Về công nợ chung: Chị và anh C không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toàvà căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1-Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Tr- ơng Minh T xin ly hôn anh Pham Huy C hiện có hộ khẩu th- ờng trú tại số 9 tổ 2 ph- ờng Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội. Qua xác minh thu thập chứng cứ thì hiện nay anh C vẫn có hộ khẩu th- ờng trú tại địa chỉ trên không có nơi c- trú nào khác. Do vậy việc chị T khởi kiện là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Long Biên-Hà Nội.

- Trong suốt quá trình giải quyết vụ ánToà án đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn trong vụ án anh Phan Huy C đ- ợc Toà án triệu tập nhiều lần nh- ng đều vắng mặt. Ngày 13/09/2017, Toà án mở phiên toà lần thứ nhất để xét xử vụ án nh- ng anh C vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn

phiên toà để xét xử vào ngày 29/9/2017. Tại phiên toà ngày 29/9/2017anh C vẫn vắng mặt, xét thấy đây là lần thứ hai anh C vắng mặt tại phiên toà không có lý do mặc dù đã đ- ợc toà án tống đạt hợp lệ, đồng thời chị T là nguyên đơn cũng có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt nên Toà án tiến hành xét xử vắng mặt chị T , anh C là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2-Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Tr- ơng Minh T và anh Phan Huy C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 23/11/2006 tại UBND ph- ờng Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội. Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị T và anh C sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh C không quan tâm đến cuộc sống gia đình, th- ờng xuyên kiếm cớ đánh chửi, xúc phạm chị T . Mặt khác, anh C còn sử dụng ma tuý và đã nhiều lần bị Cơ quan pháp luật xử lý. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị T đã về nhà bố mẹ đẻ ở tại E ngõ F ngách G phố T, ph- ờng L, quận H, thành phố Hà Nội, vợ chồng không ai quan tâm đến ai và đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng với anh C không còn, chị có nguyện vọng xin ly hôn anh C . Qua xác minh tại tổ dân phố và Công an ph- ờng Phúc Lợi thì đ- ợc cung cấp, anh C th- ờng xuyên vắng mặt tại địa ph- ơng, chỉ thỉnh thoảng gia đình có công việc thì anh C mới về, anh C là đối t- ợng có nhiều tiền án, tiền sự. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã Thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ đối với chị T và anh C nh- ng anh C không xuất trình bất cứ tài liệu chứng cứ gì để chứng minh và đ- a ra giải pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng mà có thái độ chống đối, không hợp tác với cơ quan pháp luật để bảo vệ quyền lợi cho mình theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh C đã đ- ợc Toà án tạo điều kiện để tham gia các phiên hoà giải nh- ng đều vắng mặt cho thấy anh C không có mong muốn đoàn tụ với chị T . Toà án đã nhiều lần tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải nh- ng anh C vẫn vắng mặt không có lý do. Điều này thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh C là trầm trọng, vợ chồng đã ly thân một thời gian dài, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, không thể hàn gắn. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống chung giữa chị T và anh Cẩm không có hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng,kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh C là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên đ- ợc chấp nhận.

- Về con chung: Chị T và anh C có 03 con chung là Phan Linh Anh, sinh ngày 04/11/2007, Phan Linh Ph- ơng, sinh ngày 04/11/2007 và Phan Huy Nhật Minh, sinh ngày 29/04/2011. Hiện 03 cháu đang ở cùng chị T

Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng đ- ợc trực tiếp chăm sóc và nuôi d- ỡng 03 con chung và không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con.

Xét điều kiện và khả năng nuôi con của chị T thể hiện chị có khả năng nuôi con vì chị có công việc, có thu nhập ổn định hàng tháng, bố mẹ đẻ chị T tạo điều kiện cho chị T và các cháu chỗ ở ổn định, chị T vẫn nuôi 03 con tốt từ năm 2011 đến nay. Mặt khác, anh C trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án không có chứng cứ để chứng minh việc nuôi con. Do vậy giao cho chị T trực tiếp, chăm sóc và nuôi d- ỡng cả 03 con chung kể từ tháng 9/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Anh C có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai đ- ợc ngăn cản

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Không xem xét.

- **Về nợ chung:** Không xem xét

Quá trình giải quyết vụ án cho đến tr- ớc khi Toà án công khai chứng cứ và ra quyết định đ- a vụ án ra xét xử anh C , không có yêu cầu phản tố nên Toà án không xét. Nếu sau này phát sinh tranh chấp các đ- ơng sự có quyền khởi kiện đến Toà án bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đ- ơng sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr- ơng Minh T đối với anh Phan Huy C. Chị Tr- ơng Minh T đ- ợc ly hôn anh Phan Huy C.

2. Về con chung: Giao cho chị Tr- ơng Minh T trực tiếp chăm sóc và nuôi d- ỡng 03 con chung là: Phan Linh Anh, sinh ngày 04/11/2007, Phan Linh Ph- ơng, sinh ngày 04/11/2007 và Phan Huy Nhật Minh, sinh ngày 29/04/2011, thời gian kể từ tháng 9/2017 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của

pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi dưỡng nuôi con chung đối với anh Cẩm cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh C có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai đ- ợc ngăn cản

3.Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ: Khôngxem xét

4.Về án phí: Chị Tr- ơng Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp đ- ợc trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005089 ngày 20/03/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Chị Tr- ơng Minh T và anh Phan Huy C đều vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc tống đạt hoặc kể từ ngày niêm yết bản án ./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Tự Hiếu

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS, VP.